

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Tâm

Bà Nguyễn Thu Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Bạch – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc “xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Đình Mỹ P, sinh năm 1987 (xin vắng)

Địa chỉ: Khóm 6, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Duc Hoang N, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: 8 S D St T WA 9, USA (Hoa Kỳ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Đình Mỹ P trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Duc Hoang N lập thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 13/01/2017 tại Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống ở Việt Nam 01 tháng, sau đó ông Duc Hoang N về Mỹ, bà ở lại Việt Nam làm việc và chờ ngày phỏng vấn, do phỏng vấn không thành nên bà không sang Mỹ sống cùng chồng được, thời gian chờ phỏng vấn lần 2 thường xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần cãi nhau, bất đồng quan điểm. Đến giữa tháng 4 năm 2018 bà và ông Duc Hoang N không còn liên lạc với nhau.

Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu thương nhau, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Duc Hoang N.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Duc Hoang N: Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa theo trình tự thủ tục Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Duc Hoang N thông qua đường Bưu điện, ngày 28/5/2020 ông Duc Hoang N đã nhận các văn bản của Tòa án, nhưng đến nay không có văn bản gửi Tòa án về yêu cầu khởi kiện của bà P và ông Duc Hoang N vắng mặt các phiên hòa giải, phiên xét xử không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bà P có đơn xin vắng mặt; ông Duc Hoang N vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về phía đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà P được ly hôn với ông Duc Hoang N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của bà Lê Đình Mỹ P xin ly hôn ông Duc Hoang N được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn; bị đơn có quốc tịch và hiện nay đang sinh sống ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Do bị đơn đang cư trú tại Hoa Kỳ nên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tiến hành các thủ tục tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 474 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Đối với nguyên đơn có đề nghị không tiến hành hoà giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, không tiến hành hoà giải vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Lê Đình Mỹ P và ông Duc Hoang N.

[2] Về nội dung

[2.1] Xét nội dung khởi kiện của bà Lê Đình Mỹ P yêu cầu xin ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà và ông Duc Hoang N lập thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 13/01/2017 tại Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau đúng theo quy định pháp luật Việt Nam nên quan hệ hôn nhân của anh chị được công nhận là vợ chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn bà P cho rằng do bà phỏng vấn không thành nên không sang Mỹ sống cùng chồng được, từ đó vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, bất đồng quan điểm, đến giữa tháng 4 năm 2018 vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Về phía bị đơn, Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng bị đơn cũng không có ý kiến phản hồi, điều này cho thấy bị đơn không có thiện chí hàn gắn hôn nhân, về phía nguyên đơn xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và cương quyết ly hôn. Nhận thấy, mục

đích hôn nhân giữa hai đương sự không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P, cho bà P được ly hôn ông Duc Hoang N.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà P xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, bị đơn không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí và chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Bà P phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37; Điều 147; Điều 153; Điều 207; Điều 227; Điều 228 và Điều 474 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56; Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Đình Mỹ P, cho bà Lê Đình Mỹ P được ly hôn với ông Duc Hoang N.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Bà Lê Đình Mỹ P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ngày 02/3/2020 bà P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 00490 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Về chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Bà Lê Đình Mỹ P phải chịu 1.152.000 đồng (đã nộp đủ).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- UBND thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

